

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS - ST

Ngày 10 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Nguyên và bà Nguyễn Thị Nhẫn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn La, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Chí C, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn VL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Sán diu; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Trương Ngọc B và bà Dương Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; tiền án: 01.

Tại bản án số 41/2012/HSST ngày 05/4/2012, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 08 năm tù về tội: “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/05/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 11 phút ngày 07/5/2020, Trương Chí C đang ở nhà tại thôn VL, xã MQ, huyện TĐ thì có đối tượng tự khai tên Kim Thị Ngọc H; ở thôn Đ, xã HĐ, huyện TD gọi điện cho C hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Do sẵn có gói ma túy trên người nên C đồng ý và hẹn H khi nào đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện TĐ, tỉnh VP thì gọi điện, C sẽ mang ra. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H tới khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện TĐ và gọi điện cho C. C bảo H chờ ở đó. Sau đó, C một mình từ nhà đi bộ ra đường đi nhờ xe của một nam thanh niên (C không biết tên tuổi địa chỉ) đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện TĐ. Khi đi đến gần nghĩa trang thuộc tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện

TĐ thì C xuống xe đi bộ đến khu vực nghĩa trang, còn nam thanh niên đi đâu C không biết. Gặp H như đã hiểu ý H đưa cho C số tiền 500.000đ (loại tiền polime mệnh giá 500.000đ). C cầm tiền H đưa, đồng thời lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói ma túy đá đưa cho H nhưng chưa kịp đưa thì bị Công an huyện Tam Đảo ập đến bắt quả tang, do hoảng sợ C vứt gói ma túy đá xuống đất vị trí C và H đang đứng. Tang vật thu giữ gồm: thu giữ dưới đất vị trí C và H đang đứng 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (C khai nhận đó là gói ma túy C mang bán cho H thì bị bắt), được niêm phong ký hiệu M1; thu giữ trong lòng bàn tay trái của C 01 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ (C khai nhận đó là tiền C bán gói ma túy đá cho H mà có), được niêm phong ký hiệu T1; thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, đã qua sử dụng; Thu giữ của H 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 08/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ ra quyết định trưng cầu giám định số 73 giám định đối với mẫu vật ký hiệu M1.

Tại kết luận giám định số 1502A/KLGĐ ngày 11/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu MI gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0916g (Không thấy không chín một sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*”

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Về nguồn gốc ma túy, C khai: Chiều ngày 07/5/2020, C mua của một nam thanh niên (C không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực cây xăng thành phố Vĩnh Yên (C không biết địa chỉ cụ thể ở phường, xã nào) 01 gói ma túy đá với giá 400.000đ mục đích mua để sử dụng nếu ai hỏi mua C sẽ bán kiếm tiền tiêu sài cá nhân và tiếp tục mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C mang bán cho Kim Thị Ngọc H thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho C do C không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với đối tượng tự khai tên Kim Thị Ngọc H, sinh năm 1995 ở thôn Đ, xã HĐ, huyện TD, tỉnh VP là người hỏi mua ma túy của C để sử dụng. Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đưa về trụ sở để lấy lời khai và tường trình sự việc, lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn. Qua điều tra, xác minh tại xã HĐ, huyện TD không có người nào tên là H có lai lịch như đối tượng tự khai. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với nam thanh niên cho C đi nhờ xe, do C không nói cho họ biết C đi bán ma túy, mặt khác C không biết tên tuổi, địa chỉ của họ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTĐ ngày 25/6/2020 Viện kiểm sát nhân

dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trương Chí C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Chí Cường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt: Trương Chí C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trương Chí C hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo. Về hình phạt bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 21 giờ ngày 07/5/2020, tại tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện TĐ, Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang Trương Chí C bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tự khai là Kim Thị Ngọc H. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng có khối lượng là 0,0916g là ma túy, loại *Methamphetamine* và số tiền 500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đen, đã qua sử dụng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 07/5/2020 cùng vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị

an tại địa phương và đã góp phần đáng kể để tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, gây hiểm họa cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người và phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Do vậy, cần phải xử cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, vừa chấp hành xong hình phạt ngày 02/12/2017 bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà bị cáo lại phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện lao động chân chính để có thu nhập hợp pháp cho bản thân. Vì mục đích lợi nhuận do ma túy đem lại bị cáo đã bất chấp pháp luật, lao vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời thông qua vụ án này cũng là bài học cho mọi người tham dự phiên tòa thấy được tác hại của ma túy để có biện pháp phòng chống hiệu quả.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/12/2017, đến ngày 07/5/2020 bị cáo lại phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nên bị lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không có nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là $M1 = 0,0528g$ mẫu và toàn bộ bao gói (có đặc điểm như biên bản giao nhận lại đối tượng giám định). Tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại thu giữ của Trương Chí C và của Kim Thị Ngọc H, vì không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ do Trương Chí C bán trái phép chất ma túy mà có.

- Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của C, H dùng để liên lạc mua bán trái phép ma túy.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Chí C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Chí C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Chí C 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/5/2020).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,0528g mẫu và toàn bộ bao gói; Tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ.

- Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2020).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trương Chí C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Sở tư pháp;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh